



MÔ TẢ

KERAGUARD VL100 là hệ thống phủ epoxy novolac hai thành phần, 100% chất rắn, kháng hóa chất tốt. KERAGUARD VL100 có khả năng chảy tốt và hiệu quả cao đối với cả thép và bê tông.



ỨNG DỤNG

- Các nhà máy sản xuất hóa chất
- Các bể chứa nước và hóa chất
- Khu lưu trữ hóa chất
- Nhà máy sản xuất thực phẩm và nước giải khát



TÍNH NĂNG

- Bảo vệ tốt và chống mài mòn
- Sử dụng tốt cho bề mặt sắt thép
- Kháng hóa chất tốt
- ít mùi
- Tăng khả năng chịu mài mòn khi sử dụng cùng cát silica
- Nhiều màu lựa chọn



LƯU KHO

Lưu kho trong vòng 6 tháng kể từ ngày sản xuất và điều kiện kho chuẩn với bao bì không được mở nắp, tránh ánh nắng mặt trời, nhiệt độ từ 20°C - 40°C.



ĐÓNG GÓI

KERAGUARD VL 100 được cung cấp theo tiêu chuẩn 22kg/bộ



TIÊU THỤ

Tính lượng tiêu thụ cho một lớp phủ:
100μm : 0.13 kg/ m²

Hệ thống phủ 1.2mm

Fiber 300 g/ m²

Tissue 30 g/ m²

KERAGUARD VL100 - 1.5kg/ m²

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Hàm lượng rắn	100%
Độ dày tối thiểu	0.2mm
Thời gian tối thiểu phủ lớp tiếp theo	12 giờ
Thời gian tối đa phủ lớp tiếp theo	72 giờ
Thời gian khô bề mặt (ASTM D1640-14)	≤ 6 giờ
Thời gian sống (JIS K5551:2002)	20 phút
Cường độ bám dính (ASTM D4541)	≥ 2 Mpa
Độ mài mòn (JIS K5600-5-8:1999)	≤ 65 mg
Độ bền va đập (ISO 6272-2:2011)	≥ 50 kG.cm
Hàm lượng hợp chất hữu cơ bay hơi (VOC) (ISO 11890-1:2007)	≤ 55%
Độ bền uốn (TCVN 2099-2013)	≤ 25 mm
Độ bền kiềm sau khi ngâm 144 giờ (JIS K5511:2003)	Đạt

Độ kháng hóa chất (Theo bảng kháng hóa chất chi tiết)

Kháng nhiệt : -20°C – 80°C

Kháng nhiệt không liên tục trong 7 ngày: 60°C

Kháng nhiệt không liên tục trong 12 giờ: 80°C

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

Điều kiện bê tông

Bề mặt bê tông phải được xoa nhẵn, cán phẳng, bê tông phải đặc, chắc với cường độ nén khoảng 25 N/mm² và cường độ kéo tối thiểu 1.5 N/mm². Bê tông phải được thiết kế, sử dụng hệ thống ngăn ẩm hoặc chống thấm thấu ngược.

Chuẩn bị bề mặt bê tông

KERAGUARD VL100 phải được thi công trên bề mặt sạch, không bụi bẩn, dầu mỡ. Những chất bẩn trên bề mặt nên được loại bỏ bằng hóa chất chuyên dụng và sử dụng biện pháp cơ học. Bề mặt bê tông không phẳng hoặc bị tổn thương nên được sửa chữa bằng vật liệu thích hợp như KERACRETE RM120 hoặc KERACRETE NS50. Độ ẩm trên bề mặt nên nhỏ hơn 6% khi đo bằng máy đo phù hợp.

Hạn chế

Để đạt được màu đồng nhất, nên sử dụng vật liệu trong cùng một lô sản xuất trong một khu vực. Dưới ánh nắng trực tiếp hoặc khu vực có cường độ ánh sáng mạnh có thể gây ảnh hưởng đến màu sắc của vật liệu (bạc màu hoặc ngả vàng), điều này không ảnh hưởng đến chất lượng và tính năng của lớp phủ.



KERAGUARD VL100

Epoxy Novolac Coating System



Lưu ý:

- Độ ẩm của bê tông <6%
- Nhiệt độ thi công tối thiểu 15°C
- Nhiệt độ thi công tối đa 39°C
- Độ ẩm không khí tối đa 85%



Trộn

Nên sử dụng máy trộn chuyên dụng với tốc độ không quá 600 rpm với thanh trộn chuyên dụng. Đầu tiên, trộn thành phần A trong 2-3 phút cho đến khi vật liệu đồng nhất. Đổ từ từ thành phần B vào thành phần A và trộn thêm 2-3 phút cho đến khi hỗn hợp đồng nhất.

Không trộn quá lâu để tránh bọt khí trong quá trình trộn vật liệu.

Lưu ý: Vật liệu đã trộn chỉ sử dụng ngay và một lần, không được đóng lại để sử dụng cho lần sau.



Lớp lót

Sử dụng lớp lót thích hợp trong hệ thống sơn lót APT trên bề mặt đã được chuẩn bị (thông thường sử dụng lớp lót KERASEAL PS60). Với nền bê tông xốp, có thể thi công thêm 1 lớp để bề mặt đạt yêu cầu. Đối với bề mặt thép, nên sử dụng lớp lót chống ăn mòn.



Thi công

KERAGUARD VL100 được thi công bằng cách lăn bằng rulo lông ngắn, lăn đều hỗn hợp KERAGUARD VL100 vừa trộn trên bề mặt đã được chuẩn bị và có thể lăn thành nhiều lần cho đến khi đạt độ phủ như mong muốn.

Nếu sử dụng máy phun sơn, sử dụng bơm phun một pittong với đầu phun Vonfram 0.025 inch theo tỷ lệ 45:1. Không pha thêm dung môi vào vật liệu để thi công vì chúng sẽ làm chậm trễ việc đông cứng cho việc bảo dưỡng, nhất là trong trường hợp ngâm dưới nước.

ĐÔNG CỨNG

Nhiệt độ	Đi lại	Di chuyển nhẹ	Đông cứng hoàn toàn
+10°C	24 h	3 ngày	10 ngày
+20°C	18 h	2 ngày	7 ngày
+30°C	12 h	1 ngày	5 ngày

VỆ SINH DỤNG CỤ



Dụng cụ thi công phải được làm sạch ngay sau khi sử dụng bằng dung môi.

BẢO DƯỠNG



Có thể sửa chữa hoặc làm sạch bề mặt sau khi thi công hoàn thiện ít nhất một tuần.

KERAGUARD VL100 có thể dễ dàng vệ sinh bằng khăn ướt thông thường. Đối với các khu vực bị nhiễm bẩn nặng, có thể sử dụng sút pha với nước sạch.

LƯU Ý: Với các vật kéo lê trên bề mặt sẽ làm xước lớp bề mặt. Tránh làm xước bề mặt bằng cách trải tấm bảo vệ bề mặt trước khi hoạt động trên bề mặt.

AN TOÀN THI CÔNG



Các thành phần của sản phẩm đã được thiết kế để tối ưu hóa đặc tính vật lý như độ bền và kháng hóa chất để giảm thiểu các yếu tố gây ảnh hưởng sức khỏe trong quá trình sử dụng. Nhận thức và có kiến thức đúng để đảm bảo sử dụng đúng và an toàn sản phẩm. Xin vui lòng luôn đeo khẩu trang trong suốt quá trình thi công.

Trong quá trình thi công sản phẩm của APT, luôn luôn đeo găng tay và mặc quần áo bảo hộ lao động để giảm thiểu tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm. Thông gió là rất cần thiết với những khu vực thi công kín, không thoáng khí. Không khí phải được lưu thông để đảm bảo thông thoáng ở tất cả các khu vực làm việc và khu vực lân cận để tránh sự tích tụ của hơi hóa chất. Cẩn thận khi xử lý chất lỏng dễ cháy trong khu vực làm việc. Lưu trữ an toàn bằng cách chứa vật liệu trong thùng, trong khu vực thoáng mát và tuyệt đối cấm lửa. Sản phẩm này chỉ dùng trong xây dựng công nghiệp và khu vực chuyên dụng; thi công sản phẩm theo đúng tài liệu hướng dẫn của nhà sản xuất.

